

Số: 112 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Hồ sơ Cẩm mốc giới theo Quy hoạch phân khu 1/2000 Khu công nghiệp  
Thuận Thành III, phân khu B, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ: Luật Xây dựng số 50/2014/QH11 ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng về Quy định về cắm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 1595/QĐ-UBND ngày 18/9/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 KCN Thuận Thành III, phân khu B, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; số 36/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt nhiệm vụ cắm mốc giới Quy hoạch phân khu 1/2.000 Khu công nghiệp Thuận Thành III, phân khu B, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Kế hoạch số 4577/KH-UBND ngày 21/12/2023 về việc cắm mốc giới các đồ án quy hoạch phân khu khu công nghiệp trên địa bàn thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Theo đề nghị của: UBND thị xã Thuận Thành tại Văn bản số 225/UBND-QLĐT ngày 05/3/2024; Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 72/BCTĐ-SXD ngày 15/3/2024 về hồ sơ cắm mốc giới theo Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 (viết tắt là QHPK) Khu công nghiệp Thuận Thành III, phân khu B, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (viết tắt là KCN Thuận Thành III, phân khu B).

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Hồ sơ cắm mốc giới theo QHPK KCN Thuận Thành III, phân khu B với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên: Hồ sơ cắm mốc giới theo QHPK KCN Thuận Thành III, phân khu B.
2. Đơn vị tổ chức thực hiện: UBND thị xã Thuận Thành chủ trì, Công ty



Cổ phần Đầu tư Trung Quý Bắc Ninh phối hợp.

3. Đơn vị tư vấn lập hồ sơ cấm mốc giới: Công ty Cổ phần Xây dựng Đông Đường.

4. Địa điểm cấm mốc giới: Tại KCN Thuận Thành III, phân khu B, thị xã Thuận Thành.

5. Mục tiêu:

- Cấm mốc giới quy hoạch theo hồ sơ quy hoạch đã được phê duyệt, làm cơ sở tổ chức triển khai cấm mốc giới ngoài thực địa phục vụ công tác quản lý mốc giới theo quy hoạch được duyệt.

- Làm cơ sở để thực hiện quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch và lập dự án đầu tư xây dựng đảm bảo sự đồng bộ về giao thông, hạ tầng kỹ thuật và kiến trúc cảnh quan.

- Nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác quản lý quy hoạch xây dựng, tạo thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Từ đó sẽ góp phần làm giảm bớt chi phí đầu tư xây dựng công trình và làm tăng tính hiệu quả đầu tư của dự án.

6. Nội dung: Hồ sơ Cấm mốc giới quy hoạch được lập theo quy định tại Điều 15, Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định cụ thể như sau:

a) Định vị các mốc giới theo quy hoạch được phê duyệt:

Tổng số mốc cấm là 289 mốc; tọa độ các điểm mốc giới được thể hiện chi tiết trong bản vẽ và thuyết minh hồ sơ cấm mốc giới gửi kèm theo, bao gồm:

- Mốc ranh giới đồ án quy hoạch: Dự kiến lập 58 mốc ranh giới “RG” theo quy hoạch phân khu (đường ranh giới làm cơ sở để thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng khu công nghiệp Thuận Thành III, phân khu B, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh), các vị trí cấm phụ thuộc vào địa hình khu vực.

- Mốc tim đường theo quy hoạch được duyệt dự kiến lập 82 mốc “TĐ” các điểm mốc các nút giao giữa các tuyến đường giao thông quy hoạch trong Khu công nghiệp.

- Mốc chỉ giới đường đỏ các tuyến đường, dự kiến 123 mốc “CGĐ” trong khu công nghiệp theo quy hoạch.

- Mốc ranh giới khu vực cấm xây dựng: Mốc giới của khu dân cư hiện trạng nằm trong khu công nghiệp dự kiến gồm 26 mốc, ký hiệu CXD cần được bảo vệ.

b) Quy định về cột mốc:

Thực hiện theo Điều 20 Thông tư số 10/2016 /TT-BXD, các cột mốc chỉ giới cần phải xây dựng kiên cố bằng bê tông cốt thép để đáp ứng yêu cầu sử dụng kể cả trước mắt và lâu dài trong quá trình bảo quản các công trình xây dựng và quản lý đất đai của khu dân cư; quy cách kỹ thuật thiết kế xây dựng cột mốc như sau:

- Cột mốc bao gồm phần móng chôn mốc, đế mốc và thân mốc, được sản



xuất bằng bê tông cốt thép mác 200, đảm bảo độ bền vững, dễ nhận biết.

- Đế mốc có kích thước 40x40x50 cm.

- Thân mốc có chiều dài 90cm. Mặt cắt ngang các loại thân mốc được quy định như sau: Mốc tim đường có mặt cắt hình tròn đường kính 15 cm; mốc chỉ giới đường đỏ có mặt cắt hình vuông chiều dài cạnh 15 cm; mốc ranh giới các khu vực có mặt cắt ngang hình tam giác đều chiều dài cạnh 15 cm; mốc tham chiếu có mặt cắt ngang giống mặt cắt ngang của mốc giới cần cắm.

- Mặt mốc được gắn tim sứ hoặc tim sắt có khắc chìm ký hiệu và số hiệu mốc; đầu mốc được sơn đỏ chịu nước và có độ bền cao.

- Độ sâu phần móng chôn mốc tối thiểu là 100cm.

c) Khoảng cách các mốc giới cắm ngoài thực địa: Khoảng cách giữa các mốc giới tối thiểu 30m tùy thuộc vào địa hình địa mạo khu vực cắm mốc và phải đảm bảo yêu cầu quản lý về ranh giới. Trường hợp khoảng cách giữa các mốc giới nhỏ hơn 30m đã được giải trình trong thuyết minh của hồ sơ cắm mốc giới.

#### 7. Phương pháp thực hiện

- Trên cơ sở các mốc giới được phê duyệt, tiến hành định vị cắm mốc từ bản vẽ ra thực địa.

- Sử dụng máy toàn đạc điện tử (đã được kiểm nghiệm và có độ chính xác cao) nhập tọa độ các điểm lưới khống chế và các mốc giới hạn quy hoạch vào máy, sử dụng chương trình tính toán để định vị các mốc ngoài thực địa theo đúng hồ sơ cắm mốc được phê duyệt.

- Lập phương án thi công, chuẩn bị vật tư trang thiết bị, chọn địa điểm, định hướng, xác định vị trí mốc cần cắm. Đo đạc, định vị mốc đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Đào đất, hố chôn móng. Vận chuyển chôn mốc đúng yêu cầu thiết kế. Hoàn thành theo yêu cầu kỹ thuật, nghiệm thu và bàn giao mốc theo quy định.

8. Thành phần hồ sơ: Thực hiện theo Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng.

9. Nguồn vốn: Kinh phí thực hiện lập hồ sơ cắm mốc và cắm mốc ngoài thực địa do Công ty Cổ phần Đầu tư Trung Quý Bắc Ninh (đơn vị chủ đầu tư hạ tầng KCN) bố trí.

**Điều 2.** UBND thị xã Thuận Thành, Công ty Cổ phần Đầu tư Trung Quý Bắc Ninh căn cứ hồ sơ cắm mốc giới được phê duyệt tại Quyết định này phối hợp với các xã Đình Tổ, Đại Đồng Thành, các phường Thanh Khương, Song Hồ, Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thực hiện cắm mốc giới ngoài thực địa và nghiệm thu, bàn giao mốc giới ngoài thực địa theo quy định tại các Điều 17,18,19, Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh; UBND thị xã Thuận Thành, các xã Đình Tổ, Đại Đồng Thành, các phường Thanh Khương, Song Hồ, Gia Đông; Công ty Cổ phần Đầu tư Trung Quý Bắc Ninh và các cơ quan đơn vị liên quan căn cứ quyết định thực hiện./đ

Nơi nhận: *ja*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, XDCB, CVP;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Đào Quang Khải**